TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2019/ QĐST- HNGĐ	Thanh Oai, ngày 22 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1987

Trú tại: Số nhà 7/48/50 Phường H L, Quận H B, Thành phố H2.

Bị đơn: Anh **Phạm Qu L**, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn Tr L, xã T, huyện Th.O, Thành phố H.

- Căn cứ vào Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 54, 55,58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 147 Luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện; và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1987

Trú tại: Số nhà 7/48/50 Phường H L, Quận H B, Thành phố H2.

Bị đơn: Anh **Phạm Qu L**, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn Tr L, xã T, huyện Th.O, Thành phố H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Chị Trần Thị H và anh Phạm Qu L thống nhất, thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ghi nhận sự tự thoả thuận của Chị Trần Thị H và anh Phạm Qu L về việc cùng khai nhận có một con chung là cháu Phạm H Đ, sinh ngày 06/01/2017. Anh, chị tự thỏa thuận tiếp tục giao cháu Phạm H Đ cho chị Trần Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, Chị Trần Thị H không yêu cầu anh Phạm Qu L trợ cấp nuôi con chung nên tạm hoãn việc đóng góp trợ cấp cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu.

Anh Phạm Qu L có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung công nợ và các yêu cầu khác:* Trần Thị H và anh Phạm Qu L khai nhận không có nên không xem xét.

3. Về án phí: Ghi nhận sự thoả thuận của Trần Thị H và anh Phạm Qu L về việc: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0002488 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th.O, Thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THẨM PHÁN

PHẠM VŨ PHƯƠNG